ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 04/QĐ-UBND	*Bình Định, ngày 03 tháng 01 năm 2013*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt nhiệm vụ thiết kế và dự toán chi phí quy hoạch chi tiết Khu tái định cư phục vụ dự án nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1D đoạn ngã ba Phú tài đến ngã ba cầu Long Vân và chỉnh trang đô thị tại phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12;

Căn cứ Nghị định 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị; Nghị định số 38/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về Quản lý không gian, kiến trúc và cảnh quan đô thị; Nghị định số 39/2010/NĐ-CP ngày 07/04/2010 của Chính phủ về Quản lý không gian xây dựng ngầm đô thị;

Căn cứ Thông tư số 10/2010/TT-BXD ngày 11/08/2010 của Bộ Xây dựng về Quy định hồ sơ của từng loại quy hoạch đô thị; Thông tư số 17/2010/TT-BXD ngày 30/9/2010 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn xác định và quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị;

Căn cứ Văn bản số 4789/UBND-TH ngày 07/12/2012 của UBND tỉnh Bình Định về việc phương án GPMB và địa điểm xây dựng khu tái định cư phục vụ dự án nâng cấp mở rộng Quốc lộ 1D;

Xét đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 99/TTr–SXD ngày 26/12/2012; đề nghị của Ban quản lý GPMB và Phát triển quỹ đất tỉnh Bình Định tại Tờ trình số 75/TTr-TTPTQĐ ngày 24/12/2012,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nhiệm vụ và dự toán chi phí thiết kế quy hoạch chi tiết công trình xây dựng, với những nội dung chính như sau:

1. Tên công trình: Quy hoạch chi tiết Khu tái định cư phục vụ dự án nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1D, đoạn từ ngã ba Phú Tài đến ngã ba cầu Long Vân, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn.

2. Phạm vi và ranh giới khu đất quy hoạch: Khu đất thuộc phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn; có giới cận cụ thể như sau:

- Phía Đông giáp: Đường Bê tông và ruộng lúa;
- Phía Tây giáp: Khu dân cư hiện trạng;
- Phía Bắc giáp: Tuyến đường Quốc lộ 1D và khu dân cư;
- Phía Nam giáp: Đất màu.

3. Tính chất và mục tiêu quy hoạch:

Cụ thể hóa Quy hoạch chung xây dựng thành phố Quy Nhơn, tạo quỹ đất nhằm đảm bảo thực hiện nhiệm vụ chỉnh trang đô thị, sắp xếp lại các hộ dân trong khu vực quy hoạch và có quỹ đất tái định cư phục vụ cho các hộ dân bị giải tỏa trắng do ảnh hưởng bởi dự án nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1D đoạn ngã ba Phú Tài đến ngã ba cầu Long Vân.

4. Nhiệm vụ thiết kế: Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị; Nghị định số 38/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về quản lý không gian, kiến trúc, cảnh quan đô thị; Thông tư số 10/2010/TT-BXD ngày 11/08/2010 của Bộ Xây dựng về Quy định hồ sơ của từng loại quy hoạch đô thị; Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về quy hoạch xây dựng, các tiêu chuẩn, quy phạm khác có liên quan và các yêu cầu cụ thể bao gồm:

- Phân tích, đánh giá hiện trạng đất xây dựng, dân cư, kiến trúc cảnh quan, hạ tầng kỹ thuật; nghiên cứu quy hoạch với tỷ lệ sử dụng đất đảm bảo hợp lý có tính đến tương lai cho phù hợp.

- Đề xuất phương án sử dụng đất phù hợp cho các mục tiêu sử dụng đất khác nhau.

- Xác định nguyên tắc, yêu cầu tổ chức không gian, kiến trúc, cảnh quan đối với từng khu chức năng, trục đường chính, không gian mở, điểm nhấn.

- Điều tra khảo sát và thu thập các số liệu liên quan, các đồ án quy hoạch, dự án đã được lập khu vực lân cận để từ đó đưa ra phương án kết nối hệ thống hạ tầng kỹ thuật phù hợp.

- Khái toán kinh phí đầu tư và đề xuất phương án thực hiện dự án.

5. Quy mô quy hoạch xây dựng:

- Khảo sát địa hình tỷ lệ 1/500, quy mô 2,0 ha, địa hình cấp III, tọa độ VN 2000, muối chiếu 3^0, cao độ Nhà nước.

- Thiết kế quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500, quy mô 1,72 ha.

- Thành phần hồ sơ bản vẽ:

+ Sơ đồ vị trí và giới hạn khu đất, tỷ lệ 1/2000;

+ Bản đồ đánh giá hiện trạng kiến trúc cảnh quan và đánh giá đất xây dựng, tỷ lệ 1/500;

+ Các bản đồ hiện trạng hệ thống hạ tầng kỹ thuật, tỷ lệ 1/500;

+ Bản đồ quy hoạch tổng thể mặt bằng sử dụng đất, tỷ lệ 1/500;

+ Sơ đồ tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan, tỷ lệ 1/500;

+ Bản đồ chỉ giới đường đỏ, chỉ giới xây dựng và hành lang bảo vệ các tuyến hạ tầng kỷ thuật, tỷ lệ 1/500;

+ Các bản đồ quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật và môi trường, tỷ lệ 1/500;

+ Bản đồ tổng hợp đường dây, đường ống kỹ thuật, tỷ lệ 1/500;

+ Bản đồ đánh giá môi trường chiến lược tỷ lệ 1/500.

+ Báo cáo tổng hợp (thuyết minh, dự thảo Tờ trình, Quyết định phê duyệt, quy định quản lý xây dựng theo quy hoạch).

+ Hồ sơ thiết kế đô thị.

6. Dự toán chí phí lập quy hoạch: 130.277.000 đồng.

(Một trăm ba mươi triệu, hai trăm bảy mươi bảy nghìn đồng). Trong đó:

- Chi phí khảo sát địa hình : 21.594.000 đồng;
- Chi phí thiết kế quy hoạch chi tiết : 83.721.000 đồng;
- Chi phí lập Nhiệm vụ quy hoạch : 6.697.000 đồng;
- Chi phí thẩm định đồ án quy hoạch : 5.327.000 đồng;
- Chi phí quản lý lập quy hoạch : 4.566.000 đồng;
- Chi phí công bố quy hoạch : 4.186.000 đồng;
- Chi phí đưa mốc ra thực địa : 4.186.000 đồng.

7. Nguồn vốn: Vốn ngân sách tỉnh.

8. Tổ chức thực hiện:

- Phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch: UBND tỉnh Bình Định.
- Thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch: Sở Xây dựng tỉnh Bình Định.
- Chủ đầu tư: Ban Quản lý GPMB và Phát triển quỹ đất tỉnh Bình Định.
- Tư vấn lập nhiệm vụ quy hoạch và đồ án quy hoạch: Công ty TNHH tư vấn thiết kế xây dựng ADK.

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn, Giám đốc Ban Quản lý GPMB và Phát triển quỹ đất tỉnh Bình Định và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP;
- Lưu: VT, K14(TK.12b).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hồ Quốc Dũng